

Số: /2022/NQ-HĐND

Lạng Sơn, ngày 07 tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Quy định thưởng vượt thu so với dự toán từ các khoản thu
phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số 55 /TTr-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định thưởng
vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa
phương năm 2022; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân
dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định thưởng vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân
chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương năm 2022 như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định thưởng vượt thu so với dự toán từ các khoản
thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương năm 2022.

b) Đối với các năm trong thời kỳ ổn định ngân sách mới, thực hiện theo
quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các quy định áp dụng cho thời kỳ ổn
định ngân sách và Nghị quyết này.

2. Đối tượng áp dụng

a) Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân các
huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (gọi chung là Ủy ban
nhân dân cấp huyện), Hội đồng nhân dân các xã, phường, thị trấn, Ủy ban nhân
dân các xã, phường, thị trấn (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã).

b) Các cơ quan, đơn vị có liên quan đến thưởng vượt thu và sử dụng kinh phí thưởng vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương.

3. Nguyên tắc thưởng vượt thu

a) Tổng số thu điều tiết theo phân cấp (loại trừ một số khoản thu gắn với nhiệm vụ chi cụ thể, bao gồm: thu tiền sử dụng đất; thu xổ số kiến thiết; thu tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; phí tham quan các khu di tích; phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã và thu tiền cho thuê, cho thuê mua, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước) của ngân sách cấp xét thưởng phải tăng so với dự toán Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định. Số tăng thu tính thưởng vượt thu không tính số tăng thu ngân sách do phát sinh nguồn thu từ dự án mới đi vào hoạt động trong thời kỳ ổn định ngân sách phải nộp về ngân sách cấp trên theo quy định tại Luật Ngân sách nhà nước.

b) Căn cứ xét thưởng cho từng địa phương là tổng các khoản thu phân chia trên địa bàn của từng địa phương, không tính riêng từng khoản thu.

c) Số vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia sau khi trích tạo nguồn cải cách tiền lương, còn lại sẽ được tính để thưởng vượt thu theo quy định.

d) Số được thưởng của từng địa phương tối đa không vượt quá số tăng thu so với mức thực hiện năm trước.

đ) Tỷ lệ thưởng không quá 50% của số tăng thu phần ngân sách cấp trên được hưởng từ những khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp trên và ngân sách cấp dưới sau khi thực hiện trích tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định.

4. Mục đích sử dụng nguồn thưởng vượt thu

Căn cứ vào mức thưởng, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định sử dụng số thưởng vượt thu được hưởng để đầu tư xây dựng các chương trình, dự án, kết cấu hạ tầng, thực hiện các nhiệm vụ quan trọng của địa phương.

5. Thời gian xét thưởng vượt thu

a) Trong thời gian 25 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian chính lý quyết toán theo niên độ năm xét thưởng, căn cứ kết quả thu ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổng hợp, lập báo cáo số tăng thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp trên và ngân sách cấp dưới gửi Kho bạc Nhà nước xác nhận, gửi cơ quan tài chính cấp trên xem xét.

b) Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo số tăng thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp trên và ngân

sách cấp dưới, cơ quan tài chính kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân đề trình Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức thưởng vượt thu cho ngân sách cấp dưới.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khoá XVII, kỳ họp thứ mười thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 7 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh uỷ, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Lạng Sơn, Công báo Lạng Sơn, Đài PTTH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH

Đoàn Thị Hậu